

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82 /SYT-NVY

V/v đóng góp ý kiến Đề án đảm bảo kinh
phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm
HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh

Bắc Giang, ngày 17 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Sở Lao động Thương binh & Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông.

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyên tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT; Thông tư 15/2015/TT-BYT ngày 26 tháng 6 năm 2015 Bộ Y tế, về hướng dẫn thực hiện KCB BHYT với người nhiễm HIV và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS.

Nhằm đảm bảo nhu cầu kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn từ năm 2017 đến 2020, Sở Y tế đã xây dựng xong dự thảo Đề án đảm bảo kinh phí mua thẻ Bảo hiểm Y tế cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (có dự thảo Đề án kèm theo). Để Đề án được hoàn thiện trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt, Sở Y tế đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu, đóng góp vào Dự thảo Đề án.

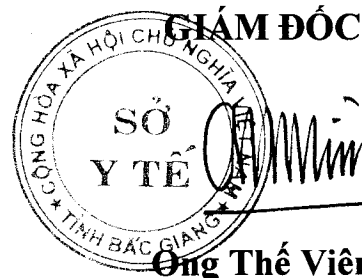
Văn bản đóng góp ý kiến xin gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) trước ngày 24/01/2017(Email: phuongntt_syt@bacgiang.gov.vn) để kịp tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NVY.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở.

GIÁM ĐỐC

Ông Thế Viên

Dự thảo

ĐỀ ÁN

**Đảm bảo kinh phí mua thẻ Bảo hiểm Y tế cho người nhiễm HIV/AIDS
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày / /2017
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

Phần 1

THỰC TRẠNG VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. Tình hình dịch HIV và thực trạng hoạt động chăm sóc, điều trị HIV/AIDS

1. Tình hình dịch HIV/AIDS và dự báo dịch đến năm 2020

1.1. Tình hình dịch HIV/AIDS

Ca nhiễm HIV đầu tiên được phát hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 1996. Đến ngày 31/12/2016 lũy tích có 3.041 người nhiễm HIV, số nhiễm HIV còn sống là 1.786 người; đã có 1.255 người tử vong do AIDS. Trong số 1.786 người nhiễm HIV còn sống, có 1.168 người nhiễm HIV hiện đang sống và hiện đang cư trú tại địa phương, 115 người đi trại, 54 người đã chuyển đi nơi khác, 202 người mất dấu và 247 người không có thực tế.

Hiện nay 10/10 huyện/thành phố; 213/230 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có người nhiễm HIV. Tỷ lệ người nhiễm HIV còn sống quản lý được trên dân số là: 0,073%. Tỷ lệ lây truyền HIV qua đường máu chiếm 38,3%; lây qua đường quan hệ tình dục là 48,6%; đường lây truyền mẹ con là 0,9%; không rõ đường lây là 12,2%.

1.2. Dự báo tình hình dịch HIV/AIDS đến năm 2020

Dự báo đến năm 2020, lũy tích số người nhiễm HIV toàn tỉnh là 3.369 người; số người nhiễm HIV còn sống quản lý được là 1.545 người. Dự báo đến năm 2020, tỉnh Bắc Giang phát hiện thêm 377 người nhiễm HIV mới. Trong đó: Năm 2017 phát hiện 102 người nhiễm HIV mới; năm 2018 phát hiện 97 người nhiễm HIV mới; năm 2019 phát hiện 92 người nhiễm HIV; năm 2020 phát hiện mới 87 người nhiễm HIV.

Bảng 1. Tình hình dịch HIV/AIDS và dự báo đến năm 2020 tỉnh Bắc Giang

TT	Thông tin về dịch tễ học HIV/AIDS	Năm 2016	Ước tính/dự báo tình hình dịch qua các năm 2017-2020				
			2017	2018	2019	2020	Tổng
1	Số mới nhiễm HIV	107	102	96	92	87	377
2	Số bệnh nhân AIDS mới trong năm	69	66	62	59	56	243
3	Số tử vong do HIV/AIDS trong năm	14	13	13	12	11	49
4	Lũy tích số nhiễm HIV được phát hiện	3041	3130	3213	3293	3369	3369
4	Số nhiễm HIV hiện đang sống được quản lý	1168	1270	1366	1458	1545	1545

Ghi chú: * Ước mức dự báo giảm 5%

2. Tình hình và kết quả triển khai hoạt động chăm sóc điều trị HIV/AIDS

2.1. Mô hình tổ chức

Chương trình chăm sóc và điều trị HIV/AIDS tại tỉnh được triển khai từ năm 2005. Hiện toàn tỉnh có 03 Phòng khám ngoại trú (PKNT) HIV/AIDS đặt tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC), Bệnh viện Đa khoa (BVĐK) tỉnh, BVĐK huyện Tân Yên và điểm điều trị HIV/AIDS cho phạm nhân của trại giam Ngọc Lý trực thuộc PKNT Tân Yên.

Hoạt động quản lý, tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ điều trị HIV/AIDS tại cộng đồng được triển khai tại 230 xã, phường, thị trấn (gọi chung là tuyến xã) của 10 huyện/TP, trong đó tập trung 110 xã phường trọng điểm và các xã có người nhiễm HIV. Tính đến cuối năm 2016, số người nhiễm HIV còn sống được xác nhận có địa chỉ cư trú tại địa phương là 1.168, chiếm 65% trong tổng số người nhiễm lũy tích còn sống được phát hiện trên địa bàn.

2.2. Kết quả hoạt động chăm sóc, điều trị HIV/AIDS (Số liệu đến 12/2016)

Bảng 2. Tình hình điều trị HIV/AIDS đến thời điểm 12/2016

TT	Thông tin	Số liệu các PKNT HIV/AIDS			Tổng	Ghi chú
		CDC	BVĐK tỉnh	BVĐK Tân Yên		
1	Lũy tích BN đăng ký điều trị	568	525	235	1328	
2	Lũy tích BN điều trị ARV, trong đó:	485	509	224	1218	
2.1	BN ARV mới	38	26	3	67	
2.2	BN chuyển đến	7	0	120	137	(120 BN TGNL)
2.3	BN chuyển đi	7	0	05	12	
2.4	BN bỏ trị	8	0	02	10	
2.5	BN tử vong	2	0	03	5	
2.6	BN thất bại	5	0	0	5	
3	BN còn sống hiện đang điều trị ARV	374	288	194	856	
4	BN điều trị cả Lao/HIV	8	0	03	11	
5	BN có thai được điều trị ARV	2	0	01	3	

Tính đến hết năm 2016, số bệnh nhân hiện đang được điều trị ARV trên địa bàn tỉnh là 856 bệnh nhân, trong đó có 120 bệnh nhân là phạm nhân tại trại giam Ngọc Lý thuộc tổng cục 8, Bộ công an đóng trên địa bàn tỉnh; số bệnh nhân HIV/AIDS ngoài cộng đồng được điều trị ARV là 736 (gồm 701 bệnh nhân người lớn và 35 bệnh nhân nhi), đạt 63% số người nhiễm HIV còn sống được quản lý.

Thực hiện tốt chương trình dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, hàng năm xét nghiệm HIV cho trên 70% phụ nữ mang thai; quản lý và điều trị cho trên 95% phụ nữ mang thai nhiễm HIV. Đẩy mạnh việc huy động cộng đồng tham gia phòng chống

HIV/AIDS; hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS; góp phần giảm kỳ thị, phân biệt, đối xử với người nhiễm HIV/AIDS.

2.3. Công tác kiện toàn cơ sở điều trị và tình hình bệnh nhân HIV/AIDS điều trị tại các cơ sở y tế có thẻ BHYT

Hiện nay thuốc kháng vi rút (ARV) và xét nghiệm tải lượng vi rút đang được các dự án quốc tế tài trợ miễn phí (Quỹ Toàn cầu, PERFAR) tại các phòng khám ngoại trú HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2017, các dự án ngừng hỗ trợ, người nhiễm HIV/AIDS sẽ được khám chữa bệnh và thanh toán qua BHYT; BHYT sẽ thanh toán các chi phí khám chữa bệnh, xét nghiệm, thuốc nhiễm trùng cơ hội.

Từ tháng 5/2016, Sở Y tế tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo kiện toàn các cơ sở điều trị và thực hiện khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương, gắn với các khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa tỉnh, huyện.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 117/KH-SYT, ngày 01/11/2016 về kiện toàn các cơ sở điều trị và thực hiện khám chữa bệnh BHYT cho bệnh nhân HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh. Đến 31/12/2016, 03 cơ sở đang điều trị HIV/AIDS cơ bản đã hoàn thành việc kiện toàn và triển khai được công tác khám chữa bệnh BHYT đối với người nhiễm HIV và người sử dụng dịch vụ y tế liên quan HIV/AIDS. Dự kiến mở mới 02 cơ sở điều trị HIV/AIDS ngoại trú tại BVĐK khu vực Lục Ngạn và BVĐK huyện Hiệp Hòa đáp ứng đủ điều kiện và triển khai được KCB BHYT cho bệnh nhân HIV/AIDS vào năm 2017.

Thực trạng bệnh nhân đang được điều trị tại các cơ sở y tế có thẻ BHYT: Qua báo cáo thống kê từ các phòng khám ngoại trú HIV/AIDS, hiện tại có 416 bệnh nhân có thẻ BHYT (Chiếm 56,5% người đang điều trị ARV; chiếm 35,6% người nhiễm HIV còn sống quản lý được). Hiện còn 320 bệnh nhân đang điều trị ARV tại cơ sở y tế chưa có thẻ BHYT, trong đó đa số là bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn nhưng không thuộc diện chính sách được nhà nước hỗ trợ mua thẻ BHYT; còn 432 người nhiễm HIV còn sống tại địa phương chưa tham gia vào chương trình điều trị HIV chiếm 37% trong số người nhiễm HIV còn sống quản lý được.

Bảng 3. Tình hình bệnh nhân đang điều trị HIV có thẻ BHYT

Cơ sở điều trị HIV	Số BN đang điều trị	Số BN chưa có thẻ BHYT	Số người có thẻ BHYT						
			Tổng số	NN/DTTS	CN	HGD	HS/SV	NLĐ	Khác
TT CDC	374	184	190	52	0	52	30	31	25
BVĐK tỉnh	288	127	161	13	2	31	0	59	56
BVĐK Tân Yên	74	9	65	31	2	12	0		20
Tổng	736	320	416	96	4	95	30	90	101
TL%	100	43,5	56,5	13	0,5	13	4,1	12,2	13,7

3. Khó khăn, thách thức trong công tác điều trị HIV/AIDS

Số cơ sở điều trị HIV tuyến huyện còn ít, mới chỉ có PKNT ở 01 huyện (Tân Yên) chưa đáp ứng hết nhu cầu của bệnh nhân. Hệ thống kết nối, chuyển tiếp, phản hồi

chưa thực hiện liên tục, thiếu sự gắn kết; bệnh nhân còn mặc cảm, tự kỳ thị, không muốn điều trị tại tuyến huyện và xã, phường nơi đang sinh sống.

Việc mở rộng các cơ sở điều trị HIV/AIDS tuyến huyện và triển khai BHYT về điều trị HIV/AIDS gặp khó khăn. Tỷ lệ bệnh nhân HIV/AIDS hiện đang điều trị tại các phòng khám ngoại trú HIV trên địa bàn tỉnh có thẻ BHYT mới đạt 56,5%, đa số là thẻ bảo hiểm y tế hộ nghèo, diện chính sách, các đối tượng mua theo hộ gia đình đa số hoàn cảnh, thu nhập thấp nên khả năng mua BHYT và đồng chi trả là rất khó khăn.

Các nguồn kinh phí do các dự án quốc tế tài trợ cho công tác phòng, chống HIV/AIDS đang bị cắt giảm rất mạnh; đa số các dự án tài trợ cho hoạt động phòng chống HIV/AIDS của tỉnh sẽ kết thúc vào cuối năm 2017; gây nên những khó khăn rất lớn cho công tác phòng chống HIV/AIDS của tỉnh Bắc Giang, đặc biệt là hoạt động chăm sóc và điều trị bệnh nhân HIV/AIDS.

II. Căn cứ pháp lý

1. Luật số 46/2014/QH13, ngày 13 tháng 6 năm 2014 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế.

2. Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế;

3. Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Bảo hiểm Y tế;

4. Thông tư 15/2015/TT-BYT ngày 26 tháng 6 năm 2015 Bộ Y tế, về hướng dẫn thực hiện KCB BHYT với người nhiễm HIV và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS;

6. Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 7/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ, về việc Thành lập Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS;

7. Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 15/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ, về việc qui định thanh toán thuốc kháng vi rút HIV được mua sắm tập trung cấp quốc gia sử dụng nguồn quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và hỗ trợ người sử dụng thuốc kháng vi rút HIV;

8. Công văn 4671/BYT-AIDS ngày 9 tháng 9 năm 2016 của Bộ Y tế, về việc mở rộng BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS;

9. Công văn 4609/BHXH-CSYT ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, về Hướng dẫn thực hiện KCB BHYT đối với người nhiễm HIV và sử dụng dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS;

10. Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 01/9/2016 Chỉ thị của Ban thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phát triển đối tượng tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020;

11. Kế hoạch số 117/KH-SYT, ngày 01/11/2016 về kiện toàn cơ sở điều trị và thực hiện khám chữa bệnh BHYT cho bệnh nhân HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Phần II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo 100% người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có thẻ BHYT, được khám chữa bệnh và sử dụng các dịch vụ liên quan đến BHYT; tạo điều kiện cho người nhiễm HIV/AIDS được chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh tật; giảm các chi phí liên quan đến chăm sóc, điều trị HIV/AIDS; từ đó tăng cường dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS cho cộng đồng; đảm bảo tính bền vững của chương trình phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% người nhiễm HIV/AIDS có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Bắc Giang có thẻ BHYT vào năm 2017;
- Hàng năm duy trì thường xuyên tỷ lệ 100% người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT.

II. Nội dung cụ thể

Đến 31/12/2016, hiện còn 508 người nhiễm HIV chưa có thẻ BHYT chiếm 43,5% trong người nhiễm HIV còn sống quản lý được. Đa số người nhiễm HIV/AIDS là người có điều kiện kinh tế rất khó khăn, sức khỏe yếu, không có nghề nghiệp ổn định, đời sống rất khó khăn, nên họ không có khả năng mua thẻ BHYT cần được địa phương hỗ trợ 100% kinh phí để mua thẻ BHYT.

1. Nhu cầu số người nhiễm HIV cần được hỗ trợ mua thẻ BHYT

Theo ước tính, hàng năm số người cần được tỉnh hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cụ thể như sau:

Bảng 4. Nhu cầu bệnh nhân HIV/AIDS chưa có thẻ BHYT cần hỗ trợ

Năm	Ước tính số người nhiễm HIV còn sống được quản lý			Dự kiến nhu cầu BN cần hỗ trợ mua thẻ BHYT trong năm		
	Tổng	Dự kiến số BN đang điều trị ARV tại các cơ sở điều trị	Số BN HIV/AIDS tại cộng đồng chưa điều trị	Số người nhiễm HIV chưa có thẻ BHYT của năm trước	Số người nhiễm HIV tăng mới trong năm	Tổng BN cần hỗ trợ mua BHYT trong năm
2016	1168	736	432	401	107	508
2017	1270	953	317	508	102	610
2018	1366	1160	206	610	96	706
2019	1458	1312	146	706	92	798
2020	1545	1468	77	798	87	885
Tổng 2017-2020:						2.999

- Năm 2017: Tổng số người cần được hỗ trợ mua thẻ BHYT là 610 người. Bao gồm: Số người nhiễm HIV mới trong năm 2017 là 102 người, cộng với số người chưa có thẻ BHYT năm 2016 là 508 người.

- Năm 2018: Tổng số người cần được hỗ trợ mua thẻ BHYT là 706 người. Bao gồm: Số người nhiễm HIV mới trong năm 2018 là 96 người, cộng với số người hỗ trợ mua lại thẻ BHYT năm 2017 là 610 người.

+ Năm 2019: Tổng số người cần được hỗ trợ mua thẻ BHYT là 798 người. Bao gồm: Số người nhiễm HIV mới trong năm 2019 là 92 người, cộng với số người hỗ trợ mua lại thẻ BHYT năm 2018 là 706 người.

+ Năm 2020: Tổng số người cần được hỗ trợ mua thẻ BHYT là 885 người. Bao gồm: Số người nhiễm HIV mới trong năm 2020 là 87 người, cộng với số người hỗ trợ mua lại thẻ BHYT năm 2019 là 798 người.

2. Nhu cầu kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn từ năm 2017 đến 2020

Tổng nhu cầu kinh phí cần có để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS tỉnh Bắc Giang giai đoạn từ năm 2017 đến 2020: 1.959.546.600 đồng (*Một tỷ chín trăm năm mươi chín triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn sáu trăm đồng chẵn*)

Năm 2017: 398.574.000 đồng

Năm 2018: 461.300.400 đồng

Năm 2019: 521.413.200 đồng

Năm 2020: 578.259.000 đồng

Bảng 5. Nhu cầu kinh phí cần hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS giai đoạn từ 2017-2020

Năm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Năm 2017	610	653,400	398,574,000
Năm 2018	706	653,400	461,300,400
Năm 2019	798	653,400	521,413,200
Năm 2020	885	653,400	578,259,000
Tổng	2999		1,959,546,600

3. Nguồn kinh phí huy động

Kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV, được phân bổ từ nguồn ngân sách địa phương và nguồn kinh phí kết dư BHYT hàng năm của tỉnh.

Hàng năm Sở Y tế xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS, trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác: Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV của tỉnh; kinh phí từ các nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức quốc tế; huy động đóng góp của cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác, để đầu tư hỗ trợ và mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

III. Giải pháp thực hiện

1. Nhóm giải pháp về lãnh đạo quản lý

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong công tác phòng chống HIV/AIDS. Chính quyền các địa phương có trách nhiệm đảm bảo 100% người nhiễm HIV/AIDS sinh sống trên địa bàn có thẻ BHYT và được hưởng thụ đầy đủ các dịch vụ khám, điều trị HIV/AIDS.

Huy động các nguồn đóng góp từ xã hội để hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS.

2. Nhóm giải pháp hoạt động truyền thông

Các cơ quan thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích của việc điều trị sớm bằng thuốc ARV; lợi ích của BHYT trong việc khám, điều trị HIV/AIDS.

3. Nhóm giải pháp về hoạt động chuyên môn

Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trong ngành Y tế thực hiện tốt các nội dung:

- Thường xuyên rà soát, tổng hợp danh sách người nhiễm HIV/AIDS chưa có thẻ BHYT trên địa bàn tỉnh.
- Hàng năm tiến hành mua thẻ BHYT cấp cho người nhiễm HIV/AIDS. Thực hiện hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

4. Giải pháp về sử dụng các nguồn lực và hợp tác quốc tế.

Tăng cường kêu gọi sự hỗ trợ của các Tổ chức quốc tế về tài chính và về chuyên môn kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu công tác phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh; đặc biệt là việc hỗ trợ hoạt động chăm sóc, điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS. Huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV, bảo đảm 100% người nhiễm HIV/AIDS tham gia BHYT.

Tăng cường huy động các nguồn kinh phí hợp pháp từ các tổ chức từ thiện, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước; các tổ chức tôn giáo hỗ trợ kinh phí cho hoạt động phòng chống HIV/AIDS; hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

Vận động người nhiễm HIV/AIDS chủ động mua thẻ BHYT để được hưởng các quyền lợi khi đi khám chữa bệnh.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

Giao cho Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án. Chịu trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện đề án. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện đề án. Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS tỉnh Bắc Giang để huy động các nguồn hỗ trợ từ các dự án, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân... hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS và công tác phòng, chống HIV/AIDS nói chung.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Bảo hiểm xã hội

tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS hàng năm. Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trình UBND tỉnh phê duyệt.

Căn cứ kinh phí được cấp hàng năm; Sở Y tế (Quỹ hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS tỉnh) phân bổ cho Trung tâm Y tế các huyện, thị, thành phố để mua thẻ BHYT cấp cho người nhiễm HIV/AIDS sinh sống, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan vận động các nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ hợp pháp để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

Phối hợp với các cơ quan thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động người nhiễm HIV tham gia Bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh truyền thông về lợi ích của việc điều trị sớm bằng thuốc ARV; lợi ích của BHYT trong việc khám, điều trị HIV/AIDS.

Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Hàng năm tổng hợp danh sách số người nhiễm HIV của tỉnh bắc Giang chưa có thẻ BHYT; xây dựng dự toán kinh phí để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS. Định kỳ tổng hợp báo cáo Sở Y tế về kết quả khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện, thành phố: Hàng năm điều tra lập danh sách số người nhiễm HIV của huyện, thị, thành phố chưa có thẻ BHYT; lập dự toán kinh phí để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn huyện. Hàng năm tiến hành mua thẻ BHYT cấp cho người nhiễm HIV/AIDS. Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS. Định kỳ tổng hợp báo cáo Sở Y tế về kết quả khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn huyện, thị, thành phố.

2. Sở Tài chính

Hàng năm tham mưu cho UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí cho Sở Y tế để mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí mua thẻ BHYT, đảm bảo sử dụng có hiệu quả và tuân thủ các quy định tài chính, kế toán hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện phân bổ kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

4. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các Sở Y tế, Sở Tài chính và các cơ sở khám chữa bệnh BHYT thực hiện thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT cho người bệnh HIV/AIDS theo các quy định hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành liên quan, chỉ đạo Đài Phát thanh-Truyền hình, Báo Bắc Giang thường xuyên tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế; truyền

thông về lợi ích của việc điều trị sớm bằng thuốc ARV; lợi ích của BHYT trong việc khám, điều trị HIV/AIDS.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Nghiên cứu đề xuất triển khai các hoạt động hỗ trợ vay vốn, tạo việc làm cho người nhiễm HIV, người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, qua đó, tạo điều kiện tạo thu nhập và tự mua thẻ BHYT.

Phối hợp với Sở Y tế tạo điều kiện để nhiều người nhiễm HIV/AIDS và người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS tiếp cận được với chính sách xã hội dành cho người dễ bị tổn thương.

7. Các Sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh

Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS theo chức năng, nhiệm vụ được giao và đặc thù của ngành, đơn vị mình. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế; truyền thông về lợi ích của việc điều trị sớm bằng thuốc ARV; lợi ích của BHYT trong việc khám, điều trị HIV/AIDS. Phối hợp chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện đề án.

8. Đề nghị Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể thành viên

Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền về phòng, chống HIV/AIDS. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế; truyền thông về lợi ích của việc điều trị sớm bằng thuốc ARV; lợi ích của BHYT trong việc khám, điều trị HIV/AIDS.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung của Đề án đảm bảo kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; đảm bảo 100% người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động khám chữa bệnh BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn huyện. Chủ động đầu tư kinh phí cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn huyện. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả phòng chống HIV/AIDS về UBND tỉnh.

Trên đây là nội dung Đề án đảm bảo kinh phí mua thẻ Bảo hiểm Y tế cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện Đề án đảm bảo đạt mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục PC HIV/AIDS - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, KH-ĐT, Tài chính, Nội vụ;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Linh